

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KỲ IV- LẦN 1
MÔN: VẬN HÀNH SỬA CHỮA HỆ THỐNG LẠNH
LỚP: CĐN KTML 21 A, B, C
Thời gian: **75 phút** (Không kể thời gian phát đề thi)

Mã đề
VH 01

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM Mỗi đáp án đúng đạt 0,2đ

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A																				
B																				
C																				
D																				

PHẦN 2. TỰ LUẬN

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Trình bày quy trình tổng quát các công việc cần thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị vận hành hệ thống kho trữ đông trên ?	3.0
	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và kiểm tra dụng cụ, thiết bị.- Kiểm tra độ cách điện và điện áp nguồn cấp.- Kiểm tra mức dầu và chất lượng dầu trong máy nén- Kiểm tra mức nước và chất lượng nước giải nhiệt.- Kiểm tra tình trạng đóng – mở các van trên hệ thống.- Kiểm tra, cài đặt các thiết bị điều khiển, bảo vệ.- Kiểm tra các nút tác động dừng khẩn cấp- Kiểm tra tổng thể xung quanh các thiết bị hệ thống và vị trí vận hành	0.25 0.25 0.5 0.5 0.5 0.5 0.25 0.25
2	Trình bày quy trình bảo dưỡng tổng quát cho thiết bị số 4 (bình ngưng tụ)	1.5
	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và kiểm tra dụng cụ đồ nghề.- Kiểm tra rò rỉ môi chất lạnh.- Vệ sinh bề mặt trao đổi nhiệt bình ngưng.- Xả dầu tích tụ trong bình ngưng.- Xả khí không ngưng trong bình ngưng.- Xả air và cặn bẩn tích tụ ở phía hai đầu nắp bình ngưng.	0.125 0.125 0.25 0.25 0.25 0.25

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KỲ IV- LẦN 1
MÔN: VẬN HÀNH SỬA CHỮA HỆ THỐNG LẠNH
LỚP: CĐN KTML 21 A, B, C
Thời gian: **75 phút** (Không kể thời gian phát đề thi)

Mã đề
VH 02

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM Mỗi đáp án đúng đạt 0,2đ

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A																				
B																				
C																				
D																				

PHẦN 2. TỰ LUẬN

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Dựa vào sơ đồ hệ thống lạnh. Xây dựng quy trình tổng quát các công việc cần thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị vận hành hệ thống?	3.0
	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và kiểm tra dụng cụ, thiết bị.- Kiểm tra độ cách điện và điện áp nguồn cấp.- Kiểm tra mức dầu và chất lượng dầu trong máy nén- Kiểm tra mức nước và chất lượng nước giải nhiệt.- Kiểm tra tình trạng đóng – mở các van trên hệ thống.- Kiểm tra, cài đặt các thiết bị điều khiển, bảo vệ.- Kiểm tra các nút tác động dừng khẩn cấp- Kiểm tra tổng thể xung quanh các thiết bị hệ thống và vị trí vận hành	0.25 0.25 0.5 0.5 0.5 0.5 0.25 0.25
2	Xây dựng quy trình bảo dưỡng tổng quát cho thiết bị số 2 (tháp giải nhiệt)	1.5
	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và kiểm tra dụng cụ đồ nghề- Kiểm tra hoạt động của cánh quạt, mô tơ, bơm, dây đai, trục ria phân phối nước.- Kiểm tra tình trạng làm việc của van phao.- Định kỳ vệ sinh lưới nhựa tản nước- Xả cặn bẩn ở đáy tháp, vệ sinh, thay nước mới.	0.125 0.25 0.25 0.25 0.25

	- Bôi trơn các bộ phận chuyển động	0.25
	- Vệ sinh 5S sau khi bảo dưỡng.	0.125
3	Xác định các nguyên nhân gây ra sự cố áp suất ngưng tụ cao cho hệ thống trên?	1.5
	<i>Khi hệ thống lạnh mới bắt đầu vận hành</i>	0.25
	- Do thiết kế sai:	
	+ Do bình chứa cao áp nhỏ.	0.25
	+ Diện tích trao đổi nhiệt bình ngưng nhỏ.	
	- Do nạp quá nhiều gas.	
	<i>Khi hệ thống lạnh đã vận hành một thời gian</i>	0.25
	- Thiếu nước giải nhiệt, nhiệt độ nước giải nhiệt cao, bơm nước giải nhiệt, quạt tháp giải nhiệt hỏng.	0.25
	- Bề mặt trao đổi nhiệt bình ngưng bị bám bẩn, bị bám dầu.	0.25
	- Lọt khí không ngưng vào hệ thống.	
	- Hệ thống bị nghẹt (đường ống môi chất, đường ống nước bị nghẹt, van nghẹt...).	

----- HẾT -----

Đáp án đã được thông qua bộ môn quản lý

BỘ MÔN NHIỆT LẠNH

TP.HCM, ngày 16 tháng 05 năm 2023

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ